

Số: 21/2020/QĐST-DS

*Hồng Dân, ngày 13 tháng 11 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 173/2020/TLST-DS, ngày 05 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn:* bà **Khuru Lê T**, sinh năm 1984

Địa chỉ: ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

*Bị đơn:* bà **La Thị Cẩm V**, sinh năm 1979

Địa chỉ: ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ghi nhận sự tự nguyện của bà La Thị Cẩm V đồng ý trả cho bà Khuru Lê T tổng số tiền nợ hui 10.050.000đ (Mười triệu, không trăm, năm mươi nghìn đồng);

Buộc bà La Thị Cẩm V có nghĩa vụ trả cho bà Khuru Lê T tổng số tiền nợ hui 10.050.000đ (Mười triệu, không trăm, năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành 251.250đ: bà La Thị Cẩm V và bà Khuru Lê T mỗi bên phải chịu 50%, bà La Thị Cẩm V chịu số tiền 125.625đ, bà Khuru Lê T chịu số tiền 125.625đ, bà La Thị Cẩm V tự nguyện chịu

toàn bộ án phí. Buộc bà La Thị Cẩm V phải chịu nộp số tiền 251.250đ;

- Về tiền tạm ứng án phí: bà Khuru Lê T đã dự nộp số tiền 350.000đ, tại biên lai thu số 0003336, ngày 05 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hồng Dân nay được hoàn lại toàn bộ số tiền 350.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Từ Văn Nhứt**